TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày: 23-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Dũng và bà Võ Thị Trúc.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Minh H, sinh ngày 06/7/1980 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 7, phường B, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn C và bà Nguyễn Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; bị tạm giữ từ ngày 20/12/2022 đến 23/12/2022 chuyển tạm giam cho đến ngày 16/01/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh" cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 2, phường Z, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Đặng Văn M, sinh năm 1952; nơi cư trú: Tổ 7, phường B, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1954; nơi cư trú: Tổ 7, phường B, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Sơn X, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ 7, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị Ngọc Y, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số nhà 684 đường Quang Trung, Tổ 2, phường Z, thị xã A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Minh H và chị Nguyễn Thị S có quan hệ yêu đương tình cảm với nhau. Đầu tháng 12/2022, chị Smuốn chấm dứt quan hệ với H nhưng H không đồng ý nên giữa H và chị S xảy ra mâu thuẫn.

Vào lúc 18 giờ 00 ngày 20 tháng 12 năm 2022, Đặng Minh H thấy chị S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77N9 - 7897 lưu thông trên đường Nguyễn Tri Phương thuộc Tổ 2, phường Z, thị xã A, tỉnh Gia Lai, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 81A-246.67 chạy theo xe mô tô của chị S. Khi đuổi kịp, H nói với chị S: "*Qua kia nói chuyện chút*", chị S không đồng ý và tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy ra Quốc lộ 19 rồi rẽ trái chạy về hướng Bình Định đi Gia Lai, thấy vậy H điều khiển xe ô tô chạy theo. Khi đến đoạn đường trước quán cơm 113 thuộc Tổ 2, phường Z, thị xã A, tỉnh Gia Lai thì H điều khiển xe ô tô 81A-246.67 áp sát xe chị S và đe dọa: "*Mày dừng lại không tao tông chết*". Chị S sợ hãi nên điều khiển xe mô tô chạy lên vỉa hè và dừng lại. H đỗ xe ô tô 81A-246.67 sát lề đường, đi bộ đến vị trí chị S đứng. H nói chị Slên xe ô tô đi với H để nói chuyện nhưng chị Skhông đồng ý. H lên xe ô tô 81A-246.67, lấy 01 cái dao dài 48cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn dài 34cm, bản rộng nhất 4,5cm quay lại vị trí chị S đứng, nói to tiếng: "*Mày lên xe không tao chém chết*". Thấy vậy, chị S bỏ chạy vào trong quán, H cầm dao đuổi theo. Chị S chạy đến vị trí tủ bán cơm quán 113 thì H đuổi kịp. H dùng dao đe dọa, khống chế và kéo chị S đến vị trí cửa trước bên phải xe ô tô 81A-246.67 buộc chị S lên xe. Sợ bị H chém nên chị S bước lên xe ngồi tại ghế trước bên phụ. Sau khi khống chế bắt chị S lên xe, H điều khiển xe ô tô chở chị S chạy theo hướng Bình Định đi Gia Lai. Lúc này, Công an phường Z, thị xã A phát hiện, truy đuổi xe ô tô do H điều khiển đến đoạn đường trước nhà số 41 Lê Lai thuộc Tổ 6, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai thì bắt giữ Đặng Minh H.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 (Một) xe ô tô biển kiểm soát 81A-246.67, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA-G, số máy: 1TR6635983, số khung: RL4XW43G689251952, màu sơn ghi vàng.

- 01 (một) thẻ nhớ VIETMAP Micro SDHC Class 10 16GB.

- 01 (một) con dao dài 48cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn dài 34cm, bản rộng nhất 4,5cm.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77N9 – 7897, nhãn hiệu HONDA, số loại C110, màu sơn đỏ - đen, số máy: JF24E-0365092, số khung: 02AY – 045758.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 77N9 – 7897 cho chị Nguyễn Thị S.

Tại Bản cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Đặng Minh H về tội "Bắt người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Minh H phạm tội "Bắt người trái pháp luật"; đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ: 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) thẻ nhớ VIETMAP Micro SDHC Class 10 16GB; 01 (một) con dao dài 48cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn dài 34cm, bản rộng nhất 4,5cm. Trả lại cho ông Đặng Văn M và bà Nguyễn Thị N: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 81A-246.67, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA-G.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời khai của bị hại Nguyễn Thị S tại phiên tòa thể hiện: Chị và bị cáo Đặng Minh H có quan hệ tình cảm, tìm hiểu nhau được một thời gian. Do thấy tính tình không hợp nên chị S đề nghị chia tay nhưng Đặng Minh H không đồng ý. Đã nhiều lần Đặng Minh H đến nhà rủ chị S đi uống cà phê để nói chuyện nhưng chị S từ chối. Vì vậy, vào chiều ngày 20 tháng 12 năm 2022, Đặng Minh H đã dùng dao đe dọa để bắt chị S lên xe ô tô biển kiểm soát 81A-246.67 mục đích nói chuyện để níu kéo

tình cảm. Do bị đe dọa nên chị Sđã miễn cưỡng lên xe ô tô biển kiểm soát 81A-246.67 theo yêu cầu của Đặng Minh H. Nguyên nhân dẫn đến việc Đặng Minh H thực hiện hành vi phạm tội là do Đặng Minh H bực tức vì nhiều lần muốn gặp chị S để nói chuyện nhưng bị từ chối. Theo chị S, hành vi phạm tội của bị cáo là bộc phát và không gây thiệt hại gì cho chị nên chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Mặt khác, do bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ bị cáo già yếu nên chị S yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời khai của ông Đặng Văn M và bà Nguyễn Thị N là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa thể hiện: Đặng Minh H là con đẻ của vợ chồng ông Đặng Văn M và bà Nguyễn Thị N. Đặng Minh H chưa có vợ con nên còn ở chung với vợ chồng ông Đặng Văn M và bà Nguyễn Thị N. Đặng Minh H không có tài sản riêng. Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 81A-246.67, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA-G là tài sản của vợ chồng ông. Ông mua chiếc xe này để Đặng Minh H chở khách thuê lấy tiền nuôi sống gia đình. Việc Đặng Minh H sử dụng chiếc xe nói trên làm phương tiện để bắt chị Nguyễn Thị S vợ chồng ông Đặng Văn M và bà Nguyễn Thị N không biết. Vì vậy, ông Đặng Văn M và bà Nguyễn Thị N yêu cầu Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho vợ chồng ông bà.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Minh H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã đủ cơ sở xác định: Bị cáo Đặng Minh H và chị Nguyễn Thị S có quan hệ tình cảm với nhau. Để giải quyết mâu thuẫn trong quan hệ tình cảm nam nữ, vào khoảng 18 giờ ngày 20 tháng 12 năm 2022 bị cáo Đặng Minh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 81A-246.67 ép sát xe mô tô biển kiểm soát 77N9 - 7897 do chị Nguyễn Thị S điều

khiển đang lưu thông trên đường, dùng dao đe dọa, khống chế bắt chị Nguyễn Thị S đưa lên xe ô tô 81A-246.67 đi từ quán cơm 113 thuộc Tổ 2, phường Z, thị xã A đến đoạn đường Lê Lai phía trước số nhà 41 Lê Lai thuộc Tổ 2, phường P, thị xã A thì Đặng Minh H bị bắt giữ. Do đó, đã đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Đặng Minh H phạm tội "Bắt người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền tự do về thân thể của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, có nghề ngH và nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe.

[6] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng: Xét các vật chứng gồm: 01 (một) thẻ nhớ VIETMAP Micro SDHC Class 10 16GB và 01 (một) con dao dài 48cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn dài 34cm, bản rộng nhất 4,5cm, không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 81A-246.67, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA-G, số máy: 1TR6635983, số khung: RL4XW43G689251952, màu sơn ghi vàng, là tài sản của ông Đinh Văn M và bà Nguyễn Thị N. Bị cáo sử dụng chiếc xe này vào việc phạm tội ông M và bà S không biết, nên trả lại chiếc xe cho ông M, bà S.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 157; Điều 38; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Minh H phạm tội "Bắt người trái pháp luật";

2. Xử phạt bị cáo Đặng Minh H 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 23 tháng 3 năm 2023).

Giao bị cáo Đặng Minh H cho Ủy ban nhân dân phường B, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đặng Minh H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) thẻ nhớ VIETMAP Micro SDHC Class 10 16GB;

- 01 (một) con dao dài 48cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn dài 34cm, bản rộng nhất 4,5cm.

Trả lại cho ông Đặng Văn M, bà Nguyễn Thị N: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 81A-246.67, nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA-G, số máy: 1TR6635983, số khung: RL4XW43G689251952, màu sơn ghi vàng

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Minh H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (23/3/2023) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tứ Hải